**Giáo viên: Hoàng Thị Phương Ngọc**

**Gmail: ngochoang.thcscg@gmail.com**

**ĐẠT**

**NGỮ LIỆU ĐƯỢC. CÓ THỂ DÙNG ĐỂ ĐIỀU CHỈNH THÀNH ĐỀ LUYỆN, ĐỀ KIỂM TRA.**

**TUY NHIÊN, HỆ THỐNG CÂU HỎI ĐANG NHIỀU. CÓ CÂU HỎI CHƯA PHÙ HỢP VỚI CT GDPT 2018 (CÂU 10 PHẦN ĐỌC – HIỂU)**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 (BỘ SÁCH CÁNH DIỀU)**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **ND/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc –hiểu** | **Văn bản truyện** | **1. Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết tiêu biểu, câu chuyện, nhân vật,...) và nội dung (đề tài, chủ đề; tư tưởng, thông điệp; tình cảm, thái độ của người kể chuyện...) của truyện.  - Nhận biết từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội trong đời sống và trong văn học.  **2. Thông hiểu:**  - Phân tích được một số yếu tố hình thức (chi tiết tiêu biểu, câu chuyện, nhân vật,...) và nội dung (đề tài, chủ đề; tư tưởng, thông điệp; tình cảm, thái độ của người kể chuyện...) của truyện.  - Lí giải, phân tích về chi tiết truyện.  - Phân tích hiệu quả việc sử dụng từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội trong đời sống và trong văn học  **3. Vận dụng**:  - Liên hệ thực tế để có những bài học cần thiết.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội nêu rõ luận điểm, lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục. | 4 TN  1TL | 4TN  2TL | 2TL |  |
|  |  | **Văn bản thơ Đường luật** | **1. Nhận biết:**  - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú, thơ tứ tuyệt Đường luật (bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối).  - Nhận biết được sắc thái nghĩa của từ ngữ và hiệu quả lựa chọn từ ngữ.  **2. Thông hiểu:**  - Xác định được giá trị nội dung, nghệ thuật của thơ trữ tình và thơ trào phúng trung đại làm theo thể thơ Đường luật.  - Phân tích được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú, thơ tứ tuyệt Đường luật (bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối)  **-** Trình bày được cái hay, cái đẹp của một số câu thơ, hình ảnh thơ  **-** Phân tích hiệu quả của việc sử dụng câu hỏi tư từ, biện pháp đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh trong một số văn cảnh.  **3. Vận dụng**:  - Sử dụng được biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh, đảo ngữ trong hoạt động đọc, viết, nói và nghe.  - Vận dụng kiến thức về thơ Đường luật đọc –hiểu, nói, nghe, viết hiệu quả.  - Biết trao đổi, thảo luận về một vấn đề. |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích tác phẩm thơ** | **1. Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài  - Xây dựng bố cục, mạch ý chính  **2. Thông hiểu:**  - Giới thiệu được bài thơ.  - Hiểu được những giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ  **3. Vận dụng:**  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm thơ.  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng đại từ xưng hô, ngôn ngữ biểu cảm phù hợp.  - Biết lựa chọn từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ… để khiến bài viết sinh động.  **-** Sáng tạo trong cách diễn đạt: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt,… | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
|  |  | **Tổng** |  | 4 TN  1TL | 4 TN  2 TL | 3 TL | 1 TL |
|  |  | ***Tỉ lệ %*** |  | ***25%*** | ***35%*** | ***30%*** | ***10%*** |
|  |  | **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II** |
|  | **Năm học 2023 – 2024** |

**Môn: Ngữ văn – Lớp 8**

**Ngày:**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

***(Đề kiểm tra gồm 02 trang)***

**I. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới.**

**Đồng hào có ma**

…Khi đôi gà đã chạy về, quan bèn nhìn con mẹ và bảo:

- Vào đây.

Nó mừng quá, lóp ngóp đứng dậy, vội vã theo vào trong buồng giấy.

Nó đứng ở cạnh bàn, run lên bần bật. Nó liếc nhìn quan. Ngài oai vệ quá. Nó lại sợ hơn nữa. Nhưng dù run hay sợ, nó cũng không quên được việc báo quan việc nhà bị mất trộm.

Nhưng tiền trình diện quan, nó lại buộc vào trong dải yếm. Nó cởi ra mới lấy được.

Nó mới lúi húi rút cái nút buộc ra. Nó sợ quan chờ lâu, nên phải vội vàng. Mà vì vội vàng, lại lo quan gắt, nên nó lóng cóng. Cái nút vừa xổ ra, thì loẻng xoẻng, cả món tiền rơi tiệt cả xuống gạch.

Năm đồng hào đôi nảy lên mấy cái, và từng ấy tiếng kêu làm nó giật mình. Tự nhiên, nó choáng cả người và hoa cả mắt. Nó cúi nhìn chỗ nhiều hào rơi nhất, ngay bên cạnh nó. Đồng thì chui nằm ẹp gần chân nó, đồng thì xoay tít mấy vòng, đồng thì bắn ra góc buồng. Mấy đồng nữa thì thi nhau lăn ra tận chỗ xa.

Nó không thấy quan nói gì, nên cũng hơi tĩnh tâm. Nó bèn cúi xuống để nhặt tiền. Một đồng, hai đồng. Đồng thứ ba nghiêng ở mé tường. Nó tìm đồng thứ tư. Mãi nó mới thấy ở tận gần chân bàn giấy của quan. Nó tìm đồng thứ năm. Quái, nó tìm mãi, mà không thấy đâu cả.

Nó phải có năm hào đôi. Năm hào đôi mới thành đồng bạc được. Vừa ban nãy, nó giở ra cho cậu lệ xem, và lại buộc cẩn thận vào dải yếm. Không lẽ đồng hào ấy có ma, đã biến đi đâu mất chóng thế được. Vậy chỉ quanh quẩn ở trong buồng này mà thôi. Nhưng nó đã tìm kỹ lắm rồi. Mà trình đơn tám hào, tất nó bị quan chửi. Không biết làm thế nào được, nó tần ngần chắp hai tay, vái:

- Lạy quan lớn ạ.

Rồi nó lùi lùi bước ra cửa. Rồi nó đi về...

Ông huyện Hinh cứ ngồi yên sau bàn giấy để nhìn theo con mẹ khốn nạn. Rồi khi thấy nó đã đi khuất, ông mới đưa mắt xuống chân, dịch chiếc giầy ra một tý. Và vẫn tự nhiên như không, ông cúi xuống thò tay, nhặt đồng hào đôi sáng loáng, thổi những hạt cát nhỏ ở đế giầy bám vào, rồi bỏ tọt vào túi.

(Theo *Tuyển tập Nguyễn Công Hoan,* NXB Văn học, 2004)

***\* Lưu ý: Từ câu 1 đến câu 8: Ghi lại chữ cái đầu câu trả lời đúng vào bài làm.***

**Câu 1** **(0.25 điểm).** Đoạn trích trên sử dụng ngôi kể nào?

|  |
| --- |
| A. Ngôi thứ nhất  B. Ngôi thứ ba  C. Kết hợp của ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba  D. Không xác định |

**Câu 2** **(0.25 điểm).** Suy nghĩ, đánh giá “Không lẽ đồng hào ấy có ma, đã biến đi đâu mất chóng thế được. Vậy chỉ quanh quẩn ở trong buồng này mà thôi.” được kể theo điểm nhìn của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quan huyện Hinh  B. Người nhà quan huyện Hinh | C. Người đàn bà đến trình quan  D. Tên lính lệ |

**Câu 3** **(0.25 điểm).** Chi tiết nào **không** thể hiện rõ sự sợ hãi của người phụ nữ trước uy quyền của quan?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nó đứng cạnh bàn, run lên bần bật.  B. Vì vội vàng, lại lo quan gắt, nên nó lóng cóng. | C. Nó bèn cúi xuống để nhặt tiền.  D. Nó tần ngần chắp hai tay, vái… Rồi nó lùi lùi bước ra cửa. |

**Câu 4 (0.25 điểm).** Đoạn trích giúp em hiểu gì về tình cảnh của người dân trong xã hội xưa?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phận làm tôi tớ, tay sai trong làng xã  B. Thân phận bị phụ thuộc | C. Số phận long đong, lận đận  D. Thân phận bé mọn, khổ cực, bị bóc lột |

**Câu 5 (0.5 điểm).** Nhân vật huyện Hinh là điển hình cho hạng người nào trong xã hội?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quan thanh liêm, chính trực  B. Những kẻ lạnh lùng, tàn nhẫn | C. Người giàu, keo kiệt  D. Quan lại tham lam, bần tiện |

**Câu 6 (0.25 điểm).** Theo em, từ “tọt” trong cụm từ “bỏ tọt vào túi” mang nghĩa gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhanh, gọn và thành thạo  B. Lâu, cần thời gian dài rèn luyện | C. Vội vàng, luống cuống  D. Vụng về, lúng túng |

**Câu 7 (0.25 điểm).** Dòng nào dưới đây **không** nêu đúng đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích trên?

A. Nghệ thuật tương phản, đối lập

B. Người kể chuyện bộc lộ tình cảm, cảm xúc về sự việc và nhân vật trong truyện

C. Miêu tả sinh động

D. Lối kể chuyện mang màu sắc châm biếm, đả kích.

**Câu 8 (0.25 điểm).** Trong các từ sau đây, từ nào là từ tượng thanh?

|  |  |
| --- | --- |
| A. lóp ngóp  B. vội vàng | C. loẻng xoẻng  D. rón rén |

**Câu 9 (1.5 điểm):** Chỉ ra sự đối lập giữa vẻ uy nghiêm và hành động “ăn bẩn” của quan huyện Hinh? Qua thủ pháp đối lập đó, tác giả thể hiện thái độ, tình cảm gì?

**Câu 10** **(1.0 điểm):** Nêu giá trị nhân đạo của tác phẩm.

**Câu 11 (1.5 điểm):** Cuộc sống đáng buồn biết nhường nào nếu gặp hoàn cảnh đáng thương ta không chia sẻ, giúp đỡ. Từ đó, hãy viết khoảng sáu câu văn suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự sẻ chia trong cuộc sống.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) phân tích bài thơ “Bánh trôi nước” của Hồ Xuân Hương:

**Bánh trôi nước**

Thân em vừa trắng lại vừa tròn,

Bảy nổi ba chìm với nước non.

Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn,

Mà em vẫn giữ tấm lòng son.

(*Sách giáo khoa Ngữ văn 7*, NXB Giáo dục, 2007)

**----- Hết -----**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **PHẦN I** | **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** | **6.0** |
| 1 – 8 | |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | | Đáp án | B | C | C | D | D | A | B | C | | Điểm | 0.25 | 0.25 | 0.25 | 0.25 | 0.25 | 0.25 | 0.25 | 0.25 | | 2.0 |
| 9 | |  |  | | --- | --- | | Vẻ uy nghiêm của quan huyện Hinh | Hành động ăn bẩn của quan huyện Hinh | | - Vào đây.  - Quan oai vệ quá.  - (quan) không nói gì  - Ông huyện Hinh cứ ngồi yên sau bàn giấy | Rồi khi thấy nó đã đi khuất, ông mới đưa mắt xuống chân, dịch chiếc giầy ra một tý. Và vẫn tự nhiên như không, ông cúi xuống thò tay, nhặt đồng hào đôi sáng loáng, thổi những hạt cát nhỏ ở đế giầy bám vào, rồi bỏ tọt vào túi. | | Qua đó, tác giả thể hiện thái độ châm biếm, phê phán tên quan huyện tham lam, xấu xa. | | | 1.0  0.5 |
| 10 | Giá trị nhân đạo:  + Lên án sự tham lam, bóc lột của quan lại và giai cấp thống trị lên ngươi dân.  + Thể hiện niềm cảm thông sâu sắc đến thân phận của những người nông dân nghèo. | 0.5  0.5 |
| 11 | * Ý kiến khuyên nhủ chúng ta hãy biết yêu thương, san sẻ những điều nhỏ nhặt nhất với những người xung quanh, vì như thế chúng ta sẽ nhận lại tình yêu thương, sự tôn trọng của mọi người, cuộc sống này sẽ trở nên vui vẻ và hạnh phúc hơn. * Trong xã hội có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn. * Khi giúp đỡ người khác, ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và cả sự sẵn sàng giúp đỡ lại mình lúc mình gặp khó khăn. * Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn.   - Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại. |  |
| **PHẦN II** | **VIẾT** | **4.0** |
|  | Bài làm đảm bảo yêu cầu sau:  ***- Hình thức:*** Bài văn có bố cục 3 phần rõ ràng, diễn đạt giàu cảm xúc, giàu hình ảnh, có những phân tích, lí giải hợp lí, thú vị.  ***- Nội dung:***   * **Dàn ý :**   **Mở bài:** Giới thiệu đôi nét về tác giả Hồ Xuân Hương, bài thơ Bánh trôi nước.  **II. Thân bài**  **1. Hình ảnh chiếc bánh trôi nước**  - Hình dáng bên ngoài: màu sắc (vừa trắng), hình dáng (vừa tròn).  - Cách thức làm bánh:  · Luộc bánh trong nước, khi nào bánh nổi lên mặt nước có nghĩa là đã chín.  · Rắn hay nát phụ thuộc vào tay người nặn.  - Nhân bánh: thường được làm bằng đường phên (tấm lòng son).  => Hình ảnh tả thực chiếc bánh trôi từ hình thức đến cách thức.  **2. Hình ảnh người phụ nữ**  - “Thân em” - mô típ quen thuộc trong ca dao xưa:  *Thân em như dải lụa đào*  *Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.*  *\**  *Thân em như trái bần trôi*  *Gió dập sóng dồi biết tấp vào đâu.*  *\**  *Thân em như hạt mưa sa*  *Hạt vào đài các hạt ra ruộng cày.*  - Hình ảnh ẩn dụ: “bánh trôi” để chỉ người phụ nữ.  - Ngoại hình của người phụ nữ được miêu tả: “vừa trắng lại vừa tròn” gợi ra một thân hình khá đầy đặn, nước da trắng hồng. Đó là chuẩn mực của người phụ nữ đẹp trong xã hội xưa.  - Số phận của người phụ nữ:  · “Bảy nổi ba chìm”: cuộc đời vất vả, gặp nhiều gian truân.  · “Rắn nát mặc dầu tay kẻ nạn”: số phận phải phụ thuộc vào người khác, không được tự mình quyết định. (Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử - Ở nhà thì nghe theo cha, lấy chồng thì nghe theo chồng, chồng chết thì nghe theo con).  · “Mà em vẫn giữ tấm lòng son”: Dù cuộc đời có khó khăn, khổ cực thì người phụ nữ vẫn giữ được tấm lòng thủy chung, son sắc và không thay đổi.  => Hình ảnh người phụ nữ hiện lên với đầy đủ nét đẹp từ ngoại hình đến tâm hồn.  **III. Kết bài**  Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ “Bánh trôi nước”.  ***\* Lưu ý:*** Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo các ý cơ bản trên trên trên.  Trường hợp học sinh thiên về diễn xuôi thơ mà không khai thác các tín hiệu nghệ thuật của bài thơ để cảm nhận cái hay về nội dung của bài thơ thì CBCTh cho không quá ½ số điểm về nội dung. | 0.5  0.25  3.0  0.25 |